

NGHỊ QUYẾT
Đại hội cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông số 52 /BB-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ Phần Cấp thoát nước Bến Tre được tổ chức với sự tham gia của 63 cổ đông / người được ủy quyền có mặt tham dự đại hội, đại diện sở hữu cho 29.036.645 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020.

* Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 29.036.645 cổ phần; chiếm: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

Điều 2. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

a) **Kết quả hoạt động SXKD năm 2019.**

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % TH/NQ
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	21.202.531	22.350.308	110,13
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	16.750.000	18.486.439	110,37
3	Tổng doanh thu	tr.đ	178.570	199.733	111,85
4	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	49.000	69.999	142,18
5	Lợi nhuận sau thuế	tr.đ	42.500	61.173	143,94

6	Nộp ngân sách	tr.đ	100%	24.881	100,00
7	Tỷ lệ nước thất thoát	%	21,0	20,83	-0,17
8	Gắn mới TLK	cái	4.000	6.082	152,1
9	Thay TLK	cái	9.500	9.968	104,9
9	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL	%	9	11	122,22
10	Lợi nhuận còn lại	Tr.đ	3.000	8.820	294

b) Kế hoạch SXKD năm 2020.

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tăng trưởng
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	22.350.308	23.750.000	106,26
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	18.486.439	19.000.000	102,78
3	Tổng doanh thu	tr.đ	199.733	196.000	98,49
4	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	69.999	50.000	71,42
5	Lợi nhuận sau thuế	tr.đ	61.173	43.500	71,11
6	Nộp ngân sách	tr.đ	24.881	100% theo quy định	-
7	Tỷ lệ nước thất thoát	%	20,83	20	Giảm 0,83
8	Gắn mới TLK	cái	6.082	4.000	65,76
9	Thay TLK	cái	9.968	15.000	150,48
9	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL	%	11	9	81,82
10	Lợi nhuận còn lại	Tr.đ	8.820	5.880	66,66

c) Công tác đầu tư XDCB kế hoạch năm 2020.

Tổng giá trị dự kiến đầu tư: 117,446 tỷ đồng (Một trăm mười bảy tỷ, bốn trăm bốn mươi sáu triệu đồng)

* Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 29.036.645 cổ phần; chiếm: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

* Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 29.036.645 cổ phần; chiếm: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

Điều 4. Thông qua tờ trình báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

* Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 29.036.645 cổ phần; chiếm: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

Điều 5. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

a) Về phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2019:

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế	64.172.722.418
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 để lại	3.000.000.000
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	61.172.722.418
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	64.172.722.418
2.1	Quỹ thưởng Ban quản lý chuyên trách	299.702.779
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	15.932.121.455
2.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.780.898.184
	+ <i>Quỹ Khen thưởng (60%)</i>	<i>4.068.538.910</i>
	+ <i>Quỹ Phúc lợi (40%)</i>	<i>2.712.359.274</i>
2.4	Lợi nhuận chia cổ tức (11%), trong đó:	32.340.000.000
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2018 để lại (1%)</i>	<i>3.000.000.000</i>
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2019 (10%)</i>	<i>29.340.000.000</i>
2.5	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau (3%)	8.820.000.000
3	Tỷ lệ lợi nhuận chia cổ tức/ Vốn điều lệ (%)	11%

*** Việc thực hiện chia cổ tức cho cổ đông năm 2019:**

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2019 là 11%;

- Đã tạm ứng 5% vào ngày 29/4/2020;

- Chia 6% cổ tức còn lại cho cổ đông:

+ Ngày chốt danh sách cổ đông để chia cổ tức: Ngày 20/7/2020.

+ Ngày chia cổ tức: Ngày 30/7/2020.

- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ các thủ tục để chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định.

b) Về Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2020:

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế	52.320.000.000
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 để lại	8.820.000.000
1.2	Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2020	43.500.000.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	52.320.000.000
2.1	Quỹ thưởng Ban quản lý chuyên trách	194.000.000
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	14.686.000.000
2.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.100.000.000
	+ <i>Quỹ Khen thưởng (60%)</i>	<i>3.060.000.000</i>
	+ <i>Quỹ Phúc lợi (40%)</i>	<i>2.040.000.000</i>
2.4	Lợi nhuận chia cổ tức (9%), trong đó:	26.460.000.000
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2019 để lại (3%)</i>	<i>8.820.000.000</i>
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2020 (6%)</i>	<i>17.640.000.000</i>
2.5	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau (2%)	5.880.000.000
3	Tỷ lệ lợi nhuận chia cổ tức/ Vốn điều lệ (%)	9%

* Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 29.036.645 cổ phần; chiếm: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

Điều 6. Thông qua tờ trình tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

a) Tiền lương, Thù lao, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2019.

STT	Chức vụ	Số lượng (người/năm)	Tiền lương và Thù lao		Tổng cộng (đồng/năm)
			Tiền lương (đồng/ tháng)	Thù lao (đồng/ tháng)	
1	Người quản lý công ty chuyên trách	06	199.801.853		2.397.622.234
2	Thành viên HĐQT	02		10.000.000	120.000.000

3	Thành viên Ban kiểm soát	02		9.000.000	108.000.000
4	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký và Thư ký (20 tháng)	02		3.500.000	70.000.000

* Tổng tiền thưởng năm 2019 của người quản lý chuyên trách là 299.702.779 đồng.

b) Tiền lương, Thù lao, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký kế hoạch năm 2020.

STT	Chức vụ	Số lượng (người/tháng)	Tiền lương và Thù lao		Tổng cộng (đồng/năm)
			Tiền lương (đồng/tháng)	Thù lao (đồng/tháng)	
1	Người quản lý công ty chuyên trách	06	194.152.987		2.329.835.839
2	Thành viên HĐQT	02		10.000.000	120.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát	02		9.000.000	108.000.000
4	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký và Thư ký	02		3.500.000	84.000.000

- Tiền thưởng kế hoạch năm 2020 cho người quản lý chuyên trách: 194.000.000 đồng.

* Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 29.029.505 cổ phần; chiếm: 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến khác: 7.140 cổ phần; chiếm: 0,02% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

Điều 7. Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính 2020

Đại hội cổ công ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 (một) trong 03 (ba) đơn vị có tên dưới đây để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Địa chỉ: số 33, Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, Tp HCM.

2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Địa chỉ: số 04, Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Cao, Quận I, Tp HCM.

3. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Địa chỉ: số 104, Trần Lựu, phường An Phú, Quận 2, Tp HCM.

** Tỷ lệ biểu quyết thông qua:*

- Tán thành: 29.029.505 cổ phần; chiếm: 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến khác: 7.140 cổ phần; chiếm: 0,02% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

Điều 8. Tổ chức thực hiện Nghị quyết.

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo, lãnh đạo triển khai thực hiện nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết này cho Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2021.

2. Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre năm 2020 thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 20/6/2020.

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông (qua website Công ty);
- HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám Đốc;
- UBCKNN, HNX, Website;
- Lưu Thư ký, VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN THỊ DIỄM PHƯỢNG

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 103, đường Nguyễn Huệ, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
- Thời gian và địa điểm: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre khai mạc vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 20 tháng 6 năm 2020 tại Trung tâm Hội nghị TTC PALACE BẾN TRE, số 16, đường Hai Bà Trưng, phường An Hội, thành phố Bến Tre.

A) PHẦN NGHI THỨC:

I. Giới thiệu khách mời, Cổ đông tham dự, Chủ tọa đại hội.

- * Đại biểu khách mời tham dự: Đại diện các ban, ngành, cơ quan:
- Đại diện Sở Tài chính tỉnh Bến Tre: Bà LÊ THỊ LUYẾN; Chức vụ: Trưởng phòng Tài chính Doanh nghiệp;
- * Đại biểu cổ đông: Có 63 cổ đông/người được ủy quyền tham dự, đại diện cho 29.036.645 cổ phần, chiếm 98,76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- * Chủ tọa đại hội: Bà Nguyễn Thị Diễm Phượng – Chủ tịch HĐQT Công ty.

B) DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

I. Phần thủ tục sau khai mạc.

1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông.

Sau phần nghi thức, ông Lê Văn Phong - Trưởng Ban kiểm soát, thay mặt Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội đã báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông / người đại diện tham dự đại hội như sau:

Tính đến 8 giờ 00 phút ngày 20 tháng 6 năm 2020 có 63 cổ đông / người được ủy quyền có mặt tham dự đại hội, đại diện sở hữu cho 29.036.645 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đủ điều kiện tiến hành (có báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông kèm theo).

2. Chủ tọa đại hội giới thiệu thành phần Đoàn chủ tịch, thư ký, ban kiểm phiếu tại đại hội:

*** Đoàn chủ tịch.**

- Bà Nguyễn Thị Diễm Phượng - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;
- Ông Trần Hùng - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty;
- Ông Phan Đình Tân - Thành viên HĐQT Công ty;
- Ông Lê Văn Phong - Trưởng Ban kiểm soát.

*** Thư ký đại hội.**

- Bà Lê Thị Hồng Thắm – Thư ký HĐQT;
- Bà Đặng Thị Thu Vân – Phó Trưởng phòng TC-HC.

*** Ban kiểm phiếu.**

- Ông Phan Thanh Bình - Phó Tổng Giám đốc, Trưởng ban;
- Ông Nguyễn Văn Duy - Thành Viên;
- Ông Nguyễn Thế Duy - Thành Viên;
- Ông Nguyễn Duy Hiền- Thành viên;
- Ông Lương Minh Nghĩa - Thành Viên;
- Ông Trần Quang Hậu - Thành Viên;

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu với tỷ lệ nhất trí 100%.

3. Thông qua Quy chế làm việc của đại hội (có kèm theo biên bản này)

- Biểu quyết nhất trí 100%.

4. Thông qua chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 (được đính kèm biên bản này).

- Biểu quyết nhất trí 100%.

II. Các báo cáo, tờ trình trình tại Đại hội.

1. Ông Trần Hùng – Tổng Giám đốc, báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

2. Bà Nguyễn Thị Diễm Phượng – Chủ tịch HĐQT, báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020;

3. Ông Lê Văn Phong – Trưởng ban kiểm soát, báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020;

4. Bà Võ Thị Thiên Trang – Kế toán trưởng, đọc tờ trình báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;

5. Bà Võ Thị Thiên Trang – Kế toán trưởng, đọc tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020;

6. Ông Phan Đình Tân – Thành viên HĐQT, đọc tờ trình tiền lương, tiền

thường, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2019 và kế hoạch năm 2020;

7. Ông Lê Văn Phong – Trưởng Ban kiểm soát, đọc tờ trình ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2020;

III. Phần thảo luận của các cổ đông.

Đại hội tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến.

Qua các báo cáo, tờ trình tại đại hội, các cổ đông tham dự đều thống nhất, không có ý kiến chất vấn, đóng góp, bổ sung gì thêm.

IV. Biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung:

1. Nội dung 1: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020

* Kết quả kiểm phiếu:

- Tán thành: 29.036.645 cổ phần; chiếm: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

2. Nội dung 2: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

a) Kết quả hoạt động SXKD năm 2019.

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % TH/NQ
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	21.202.531	22.350.308	110,13
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	16.750.000	18.486.439	110,37
3	Tổng doanh thu	tr.đ	178.570	199.733	111,85
4	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	49.000	69.999	142,18
5	Lợi nhuận sau thuế	tr.đ	42.500	61.173	143,94
6	Nộp ngân sách	tr.đ	100%	24.881	100,00
7	Tỷ lệ nước thất thoát	%	21,0	20,83	-0,17
8	Gắn mới TLK	cái	4.000	6.082	152,1
9	Thay TLK	cái	9.500	9.968	104,9
9	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL	%	9	11	122,22
10	Lợi nhuận còn lại	Tr.đ	3.000	8.820	294

b) Kế hoạch SXKD năm 2020.

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tăng trưởng
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	22.350.308	23.750.000	106,26
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	18.486.439	19.000.000	102,78

3	Tổng doanh thu	tr.đ	199.733	196.000	98,49
4	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	69.999	50.000	71,42
5	Lợi nhuận sau thuế	tr.đ	61.173	43.500	71,11
6	Nộp ngân sách	tr.đ	24.881	100% theo quy định	-
7	Tỷ lệ nước thất thoát	%	20,83	20	Giảm 0,83
8	Gắn mới TLK	cái	6.082	4.000	65,76
9	Thay TLK	cái	9.968	15.000	150,48
9	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL	%	11	9	81,82
10	Lợi nhuận còn lại	Tr.đ	8.820	5.880	66,66

(có báo cáo kèm theo)

c) Công tác đầu tư kế hoạch 2020. (có danh mục hạng mục công trình kèm theo)

Tổng giá trị dự kiến đầu tư : 117,446 tỷ đồng

(Bằng chữ: Một trăm mười bảy tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu đồng)

**Kết quả kiểm phiếu:*

- Tán thành: 29.036.645 cổ phần; chiếm: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

3. Nội dung 3: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

** Kết quả kiểm phiếu:*

- Tán thành: 29.036.645 cổ phần; chiếm: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

4. Nội dung 4: Thông qua tờ trình báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.

** Kết quả kiểm phiếu:*

- Tán thành: 29.036.645 cổ phần; chiếm: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

5. Nội dung 5: Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

a) Về phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2019:

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế	64.172.722.418
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 để lại	3.000.000.000
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	61.172.722.418
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	64.172.722.418
2.1	Quỹ thưởng Ban quản lý chuyên trách	299.702.779
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	15.932.121.455
2.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.780.898.184
	+ <i>Quỹ Khen thưởng (60%)</i>	<i>4.068.538.910</i>
	+ <i>Quỹ Phúc lợi (40%)</i>	<i>2.712.359.274</i>
2.4	Lợi nhuận chia cổ tức (11%), trong đó:	32.340.000.000
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2018 để lại (1%)</i>	<i>3.000.000.000</i>
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2019 (10%)</i>	<i>29.340.000.000</i>
2.5	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau (3%)	8.820.000.000
3	Tỷ lệ lợi nhuận chia cổ tức/ Vốn điều lệ (%)	11%

*** Việc thực hiện chia cổ tức cho cổ đông năm 2019:**

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2019 là 11%;
- Đã tạm ứng 5% vào ngày 29/4/2020;
- Chia 6% cổ tức còn lại cho cổ đông:
 - + Ngày chốt danh sách cổ đông để chia cổ tức: Ngày 20/7/2020.
 - + Ngày chia cổ tức: Ngày 30/7/2020.
- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ các thủ tục để chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định.

b) Về Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2020:

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế	52.320.000.000
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 để lại	8.820.000.000
1.2	Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2020	43.500.000.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	52.320.000.000
2.1	Quỹ thưởng Ban quản lý chuyên trách	194.000.000
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	14.686.000.000

2.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.100.000.000
	+ <i>Quỹ Khen thưởng (60%)</i>	3.060.000.000
	+ <i>Quỹ Phúc lợi (40%)</i>	2.040.000.000
2.4	Lợi nhuận chia cổ tức (9%), trong đó:	26.460.000.000
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2019 để lại (3%)</i>	8.820.000.000
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2020 (6%)</i>	17.640.000.000
2.5	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau (2%)	5.880.000.000
3	Tỷ lệ lợi nhuận chia cổ tức/ Vốn điều lệ (%)	9%

* *Kết quả kiểm phiếu:*

- Tán thành: 29.036.645 cổ phần; chiếm: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

6. Nội dung 6: Thông qua tờ trình tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

a) Tiền lương, Thù lao, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2019.

STT	Chức vụ	Số lượng (người/năm)	Tiền lương và Thù lao		Tổng cộng (đồng/năm)
			Tiền lương (đồng/ tháng)	Thù lao (đồng/ tháng)	
1	Người quản lý công ty chuyên trách	06	199.801.853		2.397.622.234
2	Thành viên HĐQT	02		10.000.000	120.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát	02		9.000.000	108.000.000
4	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký và Thư ký (20 tháng)	02		3.500.000	70.000.000

- Tổng tiền thưởng năm 2019 của người quản lý chuyên trách là 299.702.779 đồng.

b) Tiền lương, Thù lao, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký kế hoạch năm 2020.

STT	Chức vụ	Số lượng (người/ tháng)	Tiền lương và Thù lao		Tổng cộng (đồng/năm)
			Tiền lương (đồng/ tháng)	Thù lao (đồng/ tháng)	
1	Người quản lý công ty chuyên trách	06	194.152.987		2.329.835.839
2	Thành viên HĐQT	02		10.000.000	120.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát	02		9.000.000	108.000.000
4	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký và Thư ký	02		3.500.000	84.000.000

- Tiền thưởng kế hoạch năm 2020 cho người quản lý chuyên trách: 194.000.000 đồng.

** Kết quả kiểm phiếu:*

- Tán thành: 29.029.505 cổ phần; chiếm: 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến khác: 7.140 cổ phần; chiếm: 0,02% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

7. Nội dung 7: Thông qua tờ trình ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính 2020

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn 01 trong 03 công ty kiểm toán dưới đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Địa chỉ: số 33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, Tp HCM.

2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Địa chỉ: số 04 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Cao, Quận I, Tp HCM.

3. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Địa chỉ: số 104 Trần Lựu, phường An Phú, Quận 2, Tp HCM.

** Kết quả kiểm phiếu:*

- Tán thành: 29.029.505 cổ phần; chiếm: 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến khác: 7.140 cổ phần; chiếm: 0,02% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

C) KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Thư ký thông qua biên bản Đại hội

2. Chủ tịch HĐQT thông qua Nghị quyết Đại hội

Tất cả cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với tỷ lệ đồng ý 100%; không đồng ý: 0 %.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre kết thúc vào lúc 11 giờ 30, ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Biên bản này gồm 08 trang, được lập thành nhiều bản để gửi cho các cổ đông, Ủy ban CKNN, Sở GDCK Hà Nội, đăng Website Công ty và lưu hồ sơ đại hội./.

**THƯ KÝ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



Lê Thị Hồng Thắm



Đặng Thị Thu Vân



**CHỦ TỌA
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Nguyễn Thị Diễm Phượng